TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN VĂN LÃNG** **TỈNH LẠNG SƠN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 98/2023/HS-ST
Ngày 23-10-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĂN LÃNG, TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Nguyễn Thị Hằng.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Hứa Minh Thân;

Ông Bế Đức Thông.

- Thư ký phiên toà: Ông Vũ Sơn Lâm - Thư ký Toà án nhân dân huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên toà: Ông Nông Văn Thắng - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 10 năm 2023, tại trường trung học phổ thông H, huyện V, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 94/2023/TLST-HS ngày 04 tháng 10 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 92/2023/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 10 năm 2023 đối với bị cáo:

Chu Ngọc C; tên gọi khác: Không có; sinh ngày 03 tháng 01 năm 1988 tại tỉnh Lạng Sơn. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Khu X, thị trấn S, huyện V, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 11/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Chu Minh H (sinh năm 1964) và bà Chu Thị B (sinh năm 1966); vợ: Vi Thị Phương T (đã ly hôn); con: Có 02 con, con lớn sinh năm 2011, con nhỏ sinh năm 2015; tiền án, tiền sự: Không có; nhân thân: Ngày 30/12/2010 bị xử phạt vi phạm hành chính, hình thức phạt tiền 750.000 đồng về hành vi gây rối trật tự công cộng, đã thi hành xong ngày 30/12/2010; ngày 12/3/2013 bị xử phạt vi phạm hành chính, hình thức phạt tiền 1.500.000 đồng về hành vi gây rối trật tự công cộng, xâm hại đến sức khỏe của người khác, đã thi hành xong ngày 13/3/2013; ngày 27/11/2019 bị xử phạt vi phạm hành chính, hình thức phạt tiền 2.500.000 đồng về hành vi xâm hại đến sức khỏe của người khác, đã thi hành xong ngày 12/12/2019; tại Bản án số 245/2015/HSST ngày 29/9/2015, Tòa án nhân dân thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh xử phạt 26 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, đã chấp hành xong hình phạt tù ngày 21/4/2017; bị tạm giữ ngày 28/6/2023, tạm giam từ ngày 01/7/2023 đến nay. Có mặt.

- *Người chứng kiến:* Bà Lý Thị B; sinh năm: 1960. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ ngày 28/6/2023, Chu Ngọc C đến khu vực đằng sau chùa T, xã T, huyện V, tỉnh Lạng Sơn mua 1.000.000 đồng tiền ma túy với một người đàn ông khoảng 40 tuổi, không rõ họ tên, địa chỉ, được 01 lọ nhựa bên trong chứa 10 đoạn ống hút nhựa màu cam được bịt kín hai đầu, bên trong tất cả các đoạn ống hút nhựa đều là chất ma túy Heroine. Sau khi mua được ma túy, khoảng 17 giờ cùng ngày khi Chu Ngọc C đang trên đường đi về nhà thì bị Công an huyện V, tỉnh Lạng Sơn và Công an thị trấn S, huyện V, tỉnh Lạng Sơn đang làm nhiệm vụ kiểm tra, thu giữ tại túi quần bên phải đang mặc toàn bộ số ma túy và tang vật nêu trên.

Tại Kết luận giám định số 734/KL-KTHS ngày 30/6/2023 của Phòng Kỹ thuật Hình sự - Công an tỉnh Lạng Sơn kết luận: Chất bột màu trắng gửi giám định là chất ma túy Heroine, có tổng khối lượng 0,443 gam (đã trừ bì).

Tại cơ quan điều tra, bà Lý Thị B khai được chứng kiến việc bắt người phạm tội quả tang và niêm phong tang vật theo đúng quy định của pháp luật.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Chu Ngọc C thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên. Bị cáo khai do nghiện ma túy nên đã đi mua ma túy về để sử dụng.

Tại bản Cáo trạng số 92/CT-VKS ngày 03/10/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn truy tố bị cáo Chu Ngọc C về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38, 50 Bộ luật hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo Chu Ngọc C từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Không áp dụng hình phạt bổ sung do bị cáo nghiện ma túy, không có thu nhập ổn định, không có tài sản có giá trị. Về vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự và điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự; đề nghị tịch thu, tiêu hủy số ma túy thu được sau giám định và các vỏ bao gói. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát. Lời nói sau cùng bị cáo hối hận về hành vi phạm tội của mình và xin được hưởng mức án nhẹ nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự về thẩm quyền, trình tự, thủ tục. Các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, đủ căn cứ kết luận: Ngày 28/6/2023, bị cáo Chu Ngọc C đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,443 gam chất ma túy Heroine với mục đích để sử dụng.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, xâm phạm đến chế độ độc quyền của Nhà nước về quản lý các chất ma túy, gây nguy hiểm cho xã hội, gây mất trật tự, an toàn xã hội tại địa phương, là nguyên nhân gián tiếp gây ra các tệ nạn xã hội và tội phạm khác. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được tác hại của ma túy gây ảnh hưởng giống nòi, suy kiệt kinh tế; nhận thức hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vì thỏa mãn nhu cầu của bản thân nên cố ý thực hiện.

[4] Từ những phân tích trên, có đủ cơ sở kết luận bị cáo Chu Ngọc C phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn truy tố bị cáo là có căn cứ.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên toà, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Hội đồng xét xử sẽ xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo để bị cáo được hưởng sự khoan hồng, nhân đạo của pháp luật.

[6] Về nhân thân: Bị cáo không có tiền án, tiền sự, nghiện ma túy, đã từng bị kết án về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, 03 lần bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi gây rối trật tự công cộng, xâm hại sức khỏe của người khác. Tính đến nay bị cáo đã được xóa án tích và được coi là chưa bị xử lý vi phạm hành chính. Tuy nhiên, đánh giá bị cáo là người có nhân thân không tốt, coi thường pháp luật, thiếu ý thức tu dưỡng và rèn luyện bản thân.

[7] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo nghiện ma túy, nghề nghiệp lao động tự do, không có thu nhập ổn định, không sở hữu tài sản có giá trị nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[8] Trên cơ sở xem xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy cần phải xử phạt bị cáo mức án nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng cải tạo, giáo dục riêng và phòng ngừa chung. Xét lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ và phù hợp nên được chấp nhận.

[9] Đối với người đàn ông bán ma túy cho bị cáo do không xác định được họ

tên, địa chỉ nên không có căn cứ xử lý trong vụ án này.

[10] Về xử lý vật chứng và các biện pháp tư pháp: Xét thấy, chất ma túy còn lại sau giám định là chất Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành; các vỏ bao gói gồm vỏ ống hút nhựa, lọ nhựa dùng để đựng ma túy không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu, tiêu hủy theo quy định tại điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

[11] Về án phí: Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[12] Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại khoản 1 Điều 331, Điều 332 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; điểm a, c khoản 1 Điều 47; Điều 50 của Bộ luật hình sự;

Căn cứ điểm a, c khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 136; khoản 1 Điều 331; Điều 332 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng Hình sự;

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh

Tuyên bố bị cáo Chu Ngọc C phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

2. Về hình phạt

Xử phạt bị cáo Chu Ngọc C 02 (hai) năm 03 (ba) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ (ngày 28/6/2023).

3. Xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp

Tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì ghi chữ "QT Chu Ngọc C" (cũ), có chữ ký cùng tên của giám định viên Hoàng Mạnh H, trợ lý giám định và các hình dấu của phòng Kỹ thuật hình sự tại phần giáp lai mới. Bên trong có 01 gói giấy đựng 0,338 gam Heroine và các vỏ bao gói (cũ) (bao gồm: 10 đoạn vỏ ống hút nhựa và 01 lọ nhựa).

(Các vật chứng trên hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện V, tỉnh Lạng Sơn theo Biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 04/10/2023 giữa Điều tra viên thuộc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn và Chi cục Thi hành án dân sự huyện V, tỉnh Lạng Sơn).

4. Án phí: Bị cáo Chu Ngọc C phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm để nộp ngân sách Nhà nước.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (23/10/2023).

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện Văn Lãng;
- CQĐT Công an huyện Văn Lãng;
- Nhà tạm giữ Công an huyện V;
- Chi cục THADS huyện V;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ, HCTP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)

Nguyễn Thị Hằng